

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 17 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.545.213	1.505.865	2.400	28.800
2	Pmax (MW)	2362,3	554,7	0,100	1,200
3	Pmin (MW)	1798,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 17/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A. Lưới điện 110kV:						
	Không có					
B. Lưới điện 22kV:						
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	17-03-26	08h00	17-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	17-03-26	18h00	17-03-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	17-03-26	19h30	17-03-26	21h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	17-03-26	08h00	17-03-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	17-03-26	09h00	17-03-26	11h30	XNLDTN (CS1)	LĐCT Tây Ninh (CS1)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	17-03-26	18h00	17-03-26	19h30	XNLDTN (CS1)	LĐCT Tây Ninh (CS1)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	17-03-26	07h00	17-03-26	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Thạnh Đức và đo dòng điện rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	17-03-26	13h00	17-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	- Thí nghiệm CBM cấp độ 1 năm 2026: Đo PD online toàn trạm 110kV Hòa Thành và đo dòng điện rò CSV	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	17-03-26	07h00	17-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hòa - 171 Đức Huệ, 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Từ trụ 52/30 đến trụ 52/40, từ trụ 52 đến trụ ĐN 2	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	17-03-26	07h00	17-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 02 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	17-03-26	08h00	17-03-26	12h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Trụ số 16 Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Thay chuỗi sứ phòng trụ số 16 (pha B) đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Bảo dưỡng, sửa chữa	0	Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/142/33/41/3/4/1 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/41/3 Phước Hưng 6 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/142/33/41/3/4/1 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/41/3 Phước Hưng 6 tuyến 480BC	Căng lại dây hạ áp bị chùng, thay kẹp dừng hạ áp trụ 53/142/33/41/3/4/1 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/41/3 Phước Hưng 6 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Hưng xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/142/41/3 Phước Hưng 6 tuyến 480BC	67	0,8661	0,0016	0,0336	0,0001	0,034	309	

2	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/27/1 đến trụ 53/142/27/17 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/27 Phước Hưng 5 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/27/1 đến trụ 53/142/27/17 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/27 Phước Hưng 5 tuyến 480BC	Căng lại dây hạ áp bị chùng, thay kẹp dừng hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/27/1 đến trụ 53/142/27/17 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/27 Phước Hưng 5 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Hưng xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/142/27 Phước Hưng 5 tuyến 480BC	59	0,7627	0,0014	0,0296	0,0001	0,034	309
3	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/6/50/21/4/26/1 đến trụ 53/142/6/50/21/4/26/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Trung 12 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/6/50/21/4/26/1 đến trụ 53/142/6/50/21/4/26/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Trung 12 tuyến 480BC	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng và phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/6/50/21/4/26/1 đến trụ 53/142/6/50/21/4/26/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Trung 12 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/142/6/50/21/4/26 Phước Trung 12 tuyến 480BC	21	0,2715	0,0005	0,0105	0,0000	0,034	309
4	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/33/22P/23 đến trụ 53/142/33/22P/24 thuộc trạm thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/33/22P17 Phước Dân 8 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/33/22P/23 đến trụ 53/142/33/22P/24 thuộc trạm thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/33/22P17 Phước Dân 8 tuyến 480BC	Căng lại dây hạ áp bị chùng, thay kẹp dừng hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 53/142/33/22P/23 đến trụ 53/142/33/22P/24 thuộc trạm thuộc trạm 50kVA trụ 53/142/33/22P17 Phước Dân 8 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Thuận xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/142/33/22P17 Phước Dân 8 tuyến 480BC	30	0,3878	0,0007	0,0150	0,0000	0,034	309
5	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 109/1 Ninh An tuyến 474TN	Trụ 109/4 Ninh An tuyến 474TN	Trồng trụ ghép BTLT 12m và lắp vật tư, phụ kiện, di dời trạm 250kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 109/4 Ninh An tuyến 474TN	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông	6	Khu phố Ninh An phường Ninh Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 109/1 Ninh An tuyến 474TN	188	1,8200	0,0034	0,0942	0,0002	0,206	1.854
6	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 25kVA trụ 109/3B DNTN Nhung Sơn tuyến 474TN - Trạm 250kVA trụ 109/4 Bầu Năng 5 tuyến 474TN	Trụ hạ áp tại trụ 109/4/2 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Lắp vật tư, phụ kiện, di dời trụ hạ áp tại trụ 109/4/2 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Khu phố Ninh An phường Ninh Thạnh	- Cắt CB trạm 25kVA trụ 109/3B DNTN Nhung Sơn tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 109/4 Bầu Năng 5 tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114/1 Ninh Phú tuyến 474TN	Từ trụ 114/8/1 đến trụ 114/8/1/14, từ trụ 114/10 đến trụ 114/10/2, từ trụ 114/11/4 đến trụ 114/11/7, từ trụ 114/11/8t đến trụ 114/11/10t, từ trụ 114/12/4 đến trụ 114/12/7/1, từ trụ 114/17 đến trụ 114/17/4p Ninh Phú tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 114/8/1 đến trụ 114/8/1/14, từ trụ 114/10 đến trụ 114/10/2, từ trụ 114/11/4 đến trụ 114/11/7, từ trụ 114/11/8t đến trụ 114/11/10t, từ trụ 114/12/4 đến trụ 114/12/7/1, từ trụ 114/17 đến trụ 114/17/4p Ninh Phú tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

8	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương tuyến 473TĐ	Từ trụ 130/20 đến trụ 130/38, từ trụ 139/12 đến trụ 139/12/3, từ trụ 142/29 đến trụ 142/30, từ trụ 142/46/18 đến trụ 142/46/23 Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 130/20 đến trụ 130/38, từ trụ 139/12 đến trụ 139/12/3, từ trụ 142/29 đến trụ 142/30, từ trụ 142/46/18 đến trụ 142/46/23 Thạnh Đức - Bầu Nặng tuyến 473TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/35B đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/69/4, từ trụ 471/2/33B/1 đến trụ 471/2/33B/11, từ trụ 471/2/43/31 đến trụ 471/2/43/40 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 471/2/35B đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/69/4, từ trụ 471/2/33B/1 đến trụ 471/2/33B/11, từ trụ 471/2/43/31 đến trụ 471/2/43/40 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85 đến trụ 85/4/68 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85 đến trụ 85/4/68, từ trụ 85/4/17 đến trụ 85/4/17/15 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 85 đến trụ 85/4/68, từ trụ 85/4/17 đến trụ 85/4/17/15 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85 đến trụ 85/13 Công ty Cao su tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 85 đến trụ 85/13 Công ty Cao su tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 85 đến trụ 85/13 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 126/1 đến trụ 126/37 tuyến 477TĐ	Từ trụ 126/1 đến trụ 126/37, từ trụ 126/6A đến trụ 126/6A/12, từ trụ 126/11 đến trụ 126/11/15, từ trụ 126/18 đến trụ 126/18/17, từ trụ 126/22B đến trụ 126/22B/6 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 126/1 đến trụ 126/37, từ trụ 126/6A đến trụ 126/6A/12, từ trụ 126/11 đến trụ 126/11/15, từ trụ 126/18 đến trụ 126/18/17, từ trụ 126/22B đến trụ 126/22B/6 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

14	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 149B/1 đến trụ 149B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 149B/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Nâng công suất MBA từ 25kVA lên 50kVA Hiệp Trường Y, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 149B/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sửa chữa thường xuyên	11	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt LBFCO trụ 149B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	277	2,3713	0,0049	0,1233	0,0003	0,113	907	
16	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 149B/1 đến trụ 149B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 149B/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Nâng công suất MBA từ 75kVA lên 2x50kVA Hiệp Trường Y, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 149B/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt LBFCO trụ 149B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 149B/1 đến trụ 149B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 149B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Nâng công suất MBA từ 37,5kVA lên 75kVA Hiệp Trường K, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 149B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt LBFCO trụ 149B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	17-03-26	08h30	17-03-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Tháp sáng Lê Văn Thành trụ 37/1 tuyến 477TBI	Trụ 37/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Tháp sáng Lê Văn Thành trụ 37/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Lê Văn Thành	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Tháp sáng Lê Văn Thành trụ 37/1 tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
19	17-03-26	09h30	17-03-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA CS Mai Văn Tân trụ 66B tuyến 479TBI	Trụ 66B tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA CS Mai Văn Tân trụ 66B tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Cơ sở Mai Văn Tân	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA CS Mai Văn Tân trụ 66B tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
20	17-03-26	10h30	17-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Trạm cấp nước Thạnh Tây trụ 81/1 tuyến 479TBI	Trụ 81/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Trạm cấp nước Thạnh Tây trụ 81/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Trung tâm Thủy Lợi và Nước Sạch	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Trạm cấp nước Thạnh Tây trụ 81/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
21	17-03-26	14h00	17-03-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA CS SX chao Thạnh Tây trụ 98/1 tuyến 479TBI	Trụ 98/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA CS SX chao Thạnh Tây trụ 98/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Cơ sở Phúc Bình Dương	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA CS SX chao Thạnh Tây trụ 98/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
22	17-03-26	15h00	17-03-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Công ty TNHH Phú Thuận trụ 118B/1 tuyến 479TBI	Trụ 118B/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Công ty TNHH Phú Thuận trụ 118B/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty trách nhiệm hữu hạn XNK Nông - Lâm Sản Phúc Thịnh	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Công ty TNHH Phú Thuận trụ 118B/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
23	17-03-26	16h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Trạm cấp nước Tân Lập trụ 198B/1 tuyến 479TBI	Trụ 198B/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Trạm cấp nước Tân Lập trụ 198B/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Trung tâm Thủy Lợi và Nước Sạch	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Trạm cấp nước Tân Lập trụ 198B/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
24	17-03-26	08h00	17-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 183/2 tuyến 479TBI	Trụ 183/2 tuyến 479TBI	Thay công tơ, cáp lực TBA trụ 183/2 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tân Tiến xã Tân Lập	Cắt 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 183/2 tuyến 479TBI	214	1,0783	0,0051	0,0417	0,0002	0,006	22	
25	17-03-26	08h00	17-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 2x50kVA trụ 68 tuyến 478TBI	Trụ 68 tuyến 478TBI	Thay công tơ, cáp lực TBA trụ 68 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Lộc xã Thạnh Bình	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 68 tuyến 478TBI	179	0,9019	0,0043	0,0349	0,0002	0,006	22	

26	17-03-26	13h30	17-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 75kVA trụ 104/59 tuyến 475TBI	Trụ 104/59 tuyến 475TBI	Thay công tơ, cấp lực TBA trụ 104/59 tuyến 475TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Hòa Đông B xã Phước Vinh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 104/59 tuyến 475TBI	99	0,4988	0,0024	0,0193	0,0001	0,006	22
27	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 63 Thanh Đông 6 tuyến 479TH	Trạm 50kVA trụ 63 Thanh Đông 6 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 63 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Thạnh Quới xã Tân Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 63 Thanh Đông 6 tuyến 479TH	85	0,8138	0,0015	0,0426	0,0001	0,069	617
28	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 1C đến trụ 106, từ trụ 20B đến trụ 20B/4, từ trụ 40B đến trụ 40B/11, từ trụ 48B đến trụ 48B/7, từ trụ 72B đến trụ 72B/9 tuyến 479TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 1C đến trụ 106, từ trụ 20B đến trụ 20B/4, từ trụ 40B đến trụ 40B/11, từ trụ 48B đến trụ 48B/7, từ trụ 72B đến trụ 72B/9 tuyến 479TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 12,7kV và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 73/24 Nguyễn Thị Liên tuyến 472TN	Trạm 25kVA trụ 73/24 Nguyễn Thị Liên tuyến 472TN	Thay điện kế trạm 25kVA trụ 73/24 Nguyễn Thị Liên tuyến 472TN	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 73/24 Nguyễn Thị Liên tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0
32	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 15kVA trụ 15/41/54 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 4 tuyến 475CM	Trạm 15kVA trụ 15/41/54 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 4 tuyến 475CM	Thay điện kế trạm 15kVA trụ 15/41/54 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 4 tuyến 475CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 15/41/54 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 4 tuyến 475CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0
33	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 15kVA trụ 15/41/77 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 5 tuyến 475CM	Trạm 15kVA trụ 15/41/77 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 5 tuyến 475CM	Thay điện kế trạm 15kVA trụ 15/41/77 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 5 tuyến 475CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 15/41/77 Ban QLDA ĐTXD ngành GT 5 tuyến 475CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
34	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 15kVA trụ 15/40/6BP Ban QLDA ĐTXD ngành GT tuyến 475CM	Trạm 15kVA trụ 15/40/6BP Ban QLDA ĐTXD ngành GT tuyến 475CM	Thay điện kế trạm 15kVA trụ 15/40/6BP Ban QLDA ĐTXD ngành GT tuyến 475CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 15/40/6BP Ban QLDA ĐTXD ngành GT tuyến 475CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
35	17-03-26	08h00	17-03-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Ép lại dây ngoài làm việc MBA, nối lại dây tiếp địa bị đứt, bảo trì trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Sửa chữa thường xuyên (TTr 03/2026)	2	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	10	0,0346	0,0002	0,0019	0,0000	0,069	240

36	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV đường Thạnh Lợi tuyến 473CM	Trạm 75kVA trụ 25/52/33 Tỉnh lộ 4 - I tuyến 473CM	Bổ sung dây cáp thép để nối dây tiếp đất từ LA và TBA xuống hệ thống tiếp địa TBA, bổ sung tiếp địa vỏ thùng bằng cáp thép, thay gài T bằng đã Compisit 0,8 bắt LA, FCO, thay ống cam xoắn thành ống PVC, bảo trì trạm biến áp trạm 75kVA trụ 43/33 Tỉnh lộ 4 - I tuyến 473CM	Sửa chữa thường xuyên (TTr 03/2026)	3	Khu phố Thạnh Lợi phường Bình Minh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/24 đường Thạnh Lợi tuyến 473CM	71	0,6322	0,0012	0,0356	0,0001	0,103	926
37	17-03-26	08h00	17-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 1000kVA trụ 186/162/44B/14/1 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	Trạm biến áp 1000kVA trụ 186/162/44B/14/1 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	Thay 3CT (30/5A) + 3VT(22000/110V) trung áp định kỳ trạm biến áp 1000kVA trụ 186/162/44B/14/1 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4	Cắt CB, 3 LBFCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 1000kVA trụ 186/162/44B/14/1 Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai 4 tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360
38	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 80/1/1T đến trụ 80/1/6T, từ trụ 80/1/1T đến trụ 80/1/1T/5, từ trụ 80/1/3T đến trụ 80/1/3T/4, từ trụ 80/1/4T đến trụ 80/1/4T/4, từ trụ 80/1/6T đến trụ 80/1/6T/9, từ trụ 81 đến trụ 81/4 tuyến 471SD	Từ trụ 80/1/1T đến trụ 80/1/6T, từ trụ 80/1/1T đến trụ 80/1/1T/5, từ trụ 80/1/3T đến trụ 80/1/3T/4, từ trụ 80/1/4T đến trụ 80/1/4T/4, từ trụ 80/1/6T đến trụ 80/1/6T/9, từ trụ 81 đến trụ 81/4 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 80/1/1T đến trụ 80/1/6T, từ trụ 80/1/1T đến trụ 80/1/1T/5, từ trụ 80/1/3T đến trụ 80/1/3T/4, từ trụ 80/1/4T đến trụ 80/1/4T/4, từ trụ 80/1/6T đến trụ 80/1/6T/9, từ trụ 81 đến trụ 81/4 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 80/1/7T đến trụ 80/1/10T/9A, từ trụ 80/1/8T đến trụ 80/1/8T/6, từ trụ 80/1/10T đến trụ 80/1/10T/8, từ trụ 80/1/10T/4A đến trụ 80/1/10T/4A/3, từ trụ 88 đến trụ 88/5, từ trụ 91 đến trụ 91/2, từ trụ 94 đến trụ 94/3 tuyến 471SD	Từ trụ 80/1/7T đến trụ 80/1/10T/9A, từ trụ 80/1/8T đến trụ 80/1/8T/6, từ trụ 80/1/10T đến trụ 80/1/10T/8, từ trụ 80/1/10T/4A đến trụ 80/1/10T/4A/3, từ trụ 88 đến trụ 88/5, từ trụ 91 đến trụ 91/2, từ trụ 94 đến trụ 94/3 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 80/1/7T đến trụ 80/1/10T/9A, từ trụ 80/1/8T đến trụ 80/1/8T/6, từ trụ 80/1/10T đến trụ 80/1/10T/8, từ trụ 80/1/10T/4A đến trụ 80/1/10T/4A/3, từ trụ 88 đến trụ 88/5, từ trụ 91 đến trụ 91/2, từ trụ 94 đến trụ 94/3 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 299/1 đến trụ 299/57 tuyến 478SD	Từ trụ 299/1 đến trụ 299/57 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 299/1 đến trụ 299/57 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

42	17-03-26	13h30	17-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 1250kVA trụ 186/162/44B/31 Công ty Cổ Phần Xây Dựng Thành Đạt tuyển 473SD	Trạm biến áp 1250kVA trụ 186/162/44B/31 Công ty Cổ Phần Xây Dựng Thành Đạt tuyển 473SD	Thay 3CT (40/5A) + 3VT(22000/110V) trung áp định kỳ trạm biến áp 1250kVA trụ 186/162/44B/31 Công ty Cổ Phần Xây Dựng Thành Đạt tuyển 473SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	3	Khách hàng: Công ty Cổ Phần Xây Dựng Thành Đạt	Cắt CB, 3 LBFCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 1250kVA trụ 186/162/44B/31 Công ty Cổ Phần Xây Dựng Thành Đạt tuyển 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360
43	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 400kVA trụ 49/2 tự dùng 220kV Gia Lâm tuyển 473TB	Trạm 400kVA trụ 49/2 tự dùng 220kV Gia Lâm tuyển 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hồng	10	Công ty Truyền tải Điện 4 (Tự dùng 220kV Gia Lâm)	Cắt 2CB 3 pha, 1CB 1 pha và 3FCO trạm 400kVA trụ 49/2 tự dùng 220kV Gia Lâm tuyển 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.258
44	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 23/23B/8B Gia Lộc tuyển 473TB	Trạm 250kVA trụ 23/23B/8B Gia Lộc tuyển 473TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng áp	6	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 23/23B/8B Gia Lộc tuyển 473TB	56	0,5174	0,0010	0,0281	0,0001	0,217	1.955
45	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 23/23B/16 Gia Lộc tuyển 473TB	Trạm 250kVA trụ 23/23B/16 Gia Lộc tuyển 473TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tín hiệu điện áp	Đầu lại tín hiệu điện áp	6	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 23/23B/16 Gia Lộc tuyển 473TB	119	1,0994	0,0020	0,0596	0,0001	0,217	1.955
46	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 75kVA trụ 41B Trần Minh Huyền tuyển 476TB	Trạm 75kVA trụ 41B Trần Minh Huyền tuyển 476TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ hồng không đọc đực dữ liệu xa	4	Hộ kinh doanh Trần Minh Huyền	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 41B Trần Minh Huyền tuyển 476TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,145	1.303
47	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 50B/13 An Phú tuyển 474TB	Trạm 250kVA trụ 50B/13 An Phú tuyển 474TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng áp	6	Khu phố An Khương phường An Tĩnh	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 50B/13 An Phú tuyển 474TB	88	0,7967	0,0015	0,0441	0,0001	0,217	1.955
48	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 76/47/5B Công ty TNHH SX TM DV Nhựa Châu Âu tuyển 475TB	Trụ 76/47/5B Công ty TNHH SX TM DV Nhựa Châu Âu tuyển 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm điện kế, CT trung thế	Thay định kỳ	6	Công ty TNHH SX TM DV Nhựa Châu Âu	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trụ 76/47/5B Công ty TNHH SX TM DV Nhựa Châu Âu tuyển 475TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,217	1.955
49	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 400kVA trụ 41B/5 Công ty TNHH cho thuê kho bãi Thành Long Phát tuyển 476TB	Trụ 41B/5 Công ty TNHH cho thuê kho bãi Thành Long Phát tuyển 476TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH cho thuê kho bãi Thành Long Phát	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 41B/5 Công ty TNHH cho thuê kho bãi Thành Long Phát tuyển 476TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.258
50	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trụ 25C/3 tuyển 478TB	Trụ 25C/3 tuyển 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay điện kế)	Thay định kỳ	2	Nguyễn Minh Trung	Cắt CB 3 pha trụ 25C/3 Nguyễn Minh Trung tuyển 478TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652
51	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 24/1 đến trụ 24/4 Bệnh Viện TB tuyển 475TB	Từ trụ 24/1 đến trụ 24/4 tuyển 475TB	Phát quang NR trụ 24 tuyển 475TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	
52	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 49/1 đến trụ 49/7/12; từ trụ 49/7 đến trụ 49/7/6T/10; từ trụ 49/7/3T đến trụ 49/7/3T/5 thuộc trạm 2x75kVA trụ 49/7 Hoà Bình 1 tuyển 471TB	Từ trụ 49/1 đến trụ 49/7/12; từ trụ 49/7 đến trụ 49/7/6T/10; từ trụ 49/7/3T đến trụ 49/7/3T/5	Phát quang hạ áp, căng dây chùng, kiểm soát hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Hoà Bình phường Trảng Bàng	Cắt CB trạm 2x75kVA trụ 49/7 Hoà Bình 1 tuyển 471TB	176	1,5864	0,0029	0,0869	0,0002	0,072	652
53	17-03-26	08h00	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/33/6/1 thuộc trạm 250kVA trụ 34/33/6B An Phú T.33/6B tuyển 475TB	Trụ 34/33/6/1 tuyển 475TB	Thay kẹp dừng hạ áp trụ 34/33/6/1 tuyển 475TB	Sửa chữa thường xuyên	1	Khu phố An Phú, An Quới phường Trảng Bàng.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 34/33/6B An Phú T.33/6B tuyển 475TB	118	1,0636	0,0020	0,0582	0,0001	0,036	326

C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																						
	Không có																					
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	Công ty Ngân Anh	-Lưới hạ áp từ trụ 76/47/9/1 đến trụ 76/47/9/1/1 tuyến 474TB	-Lưới hạ áp từ trụ 76/47/9/1 đến trụ 76/47/9/1/1 tuyến 474TB	-Xử lý dây hạ áp vượt đường bị võng thấp từ trụ 76/47/9/1 đến trụ 76/47/9/1/1 tuyến 474TB	Thị công đường N8	1	Karaoke Ngọc Đẹp	-Cắt FCO trạm 25kVA Karaoke Ngọc Đẹp trụ 76/47/9/1 tuyến 474TB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	115		
2	17-03-26	07h30	17-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	Công ty Ngân Anh	- Lưới hạ áp trụ 56B/10T/5/5 tuyến 474TB	- Lưới hạ áp trụ 56B/10T/5/5 tuyến 474TB	-Di dời trụ hạ áp 56B/10T/5/5 tuyến 474TB	Thị công đường N8	5	Khu phố An Phú, Phường An Tịnh	-Cắt CB trạm 250kVA trụ 56B/10T/6 tuyến 474TB	123	1,1727	0,0021	0,0650	0,0001	0,181	1.719		
C. HOTLINE																						
	Không có																					

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú			
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ				
																				(16)	(17)	(18)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)			
	Không có																					

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên